TÒA ÁN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:367 / 2021/HS-ST
Ngày: 11/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

Bà Phạm Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 354/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 560/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo :

Họ và tên: Lê Sỹ Đ - Sinh năm 1984; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: khối Vạn An, thị Trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Sỹ C và bà Trần Thị B ; Anh, chị, em ruột có 4 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Trần Thị H – sinh năm 1993; con: có 2 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 25/3/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản" . Chấp hành xong ra trại ngày 26/4/2011.

- Ngày 17/2/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố V , tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" . Chấp hành xong ra trại ngày 01/9/2014.

- Ngày 10/2/2015 bị Tòa án nhân dân huyện N , tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ra trại ngày 12/02/2018

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/05/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1. Chị Trương Thị T - sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: khối 3, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Đinh Thị H – sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm 9, xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Chị Hoàng Thị M – sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: khối 1, phường T , thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

4. Bà Nguyễn Thị T – sinh 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: khối Tân Hòa, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, Nghệ An.

6. Chị Lê Thị Đ – sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn 1, xã Hải Hà, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/05/2021 đến ngày 26/05/2021, Lê Sỹ Đ sử dụng xe mô tô để thực hiện 05vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Vinh, huyện Nghi Lộc và thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, chiếm đoạt 05 sợi dây chuyền vàng các loại trị giá 77.061.000 đồng, cụ thể như sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 01/05/2021, Lê Sỹ Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honđa Wave Anpha màu đen bạc BKS 37M1-604.38 đi từ nhà đến thành phố Vinh để chơi. Khi đến khu vực Cổng Thành thuộc phường Đội Cung, thành phố Vinh, Đ vào uống nước tại quán nước bên vỉa hè. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, Đ phát hiện chị Trương Thị T – sinh năm 1974, trú tại khối 3, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đi ra từ quán tạp hóa– số 32, đường Đ thuộc khối 6, phường Độ Cung, thành phố Vinh trên cổ có đeo một sợi dây chuyền vàng. Đ thanh toán tiền nước, điều khiển xe máy đi ngược chiều áp về phía bên trái rồi dùng tay trái cướp sợi dây chuyền trên cổ chị Tám nhanh chóng tăng ga chạy thoát. Sau đó Đ đi đến cửa hàng vàng ở huyện Đ, Hà Tĩnh (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) bán cho người phụ nữ chủ cửa hàng giá 3.200.000 đồng. Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Vinh, kết luận: 01 sợi dây vàng trên dây có 01 mặt bằng vàng (vàng tây) tổng trọng lượng 03 chỉ 02 phân đã qua sử dụng có trị giá 12.064.000 đồng (mười hai triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn). Hiện tài sản trên không thu hồi được. Ngày

08/8/2021 chị H là vợ bị cáo đã bồi thường cho chị Trương Thị T số tiền 3.000.000 đồng. Nay chị Trương Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 7.000.000 đồng.

Hành vi thứ hai: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/05/2021, Lê Sỹ Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honđa Wave Anpha màu đen bạc BKS 37M1-604.38 đi từ nhà đến huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để giải quyết công việc. Khi đến đoạn đường quốc lộ 48E hướng từ thị trấn Quán Hành đi thị xã Cửa Lò, thuộc xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, lúc này khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Đ phát hiện chị Đinh Thị Hợi – sinh năm 1964, trú tại xóm 9, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đang đi bộ trên cổ có đeo một sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh cướp giật tài sản. Đ khiển xe máy vượt qua, sau đó vòng ngược lại chạy ngược chiều áp sát về phía bên trái rồi dùng tay trái cướp sợi dây chuyền trên cổ chị Hợi nhanh chóng tăng ga chạy về hướng huyện Hưng Nguyên. Trên đường đi Đ kiểm tra thấy sợi dây chuyền vừa cướp bị đứt còn khoảng 15cm nên vứt bỏ bên đường (không rõ vứt chỗ nào)

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Vinh, kết luận: 01 sợi dây vàng trên dây có 01 mặt bằng vàng (vàng tây) tổng trọng lượng 04 chỉ đã qua sử dụng có trị giá 13.844.000 đồng (mười ba triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn). Hiện tài sản trên không thu hồi được. Ngày 08/8/2021 chị H là vợ bị cáo đã bồi thường cho chị Đinh Thị H số tiền 3.000.000 đồng. Nay chị Đinh Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 5.000.000 đồng.

Hành vi thứ 3: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/05/2021, Lê Sỹ Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honđa Wave Anpha màu đen bạc BKS 37M1-604.38 đi từ nhà đến thị xã Cửa lò, tỉnh Nghệ An để giải quyết công việc. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi qua khu vực chợ Hải sản thuộc phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, Đ phát hiện chị Hoàng Thị M – sinh năm 1964, trú tại khối 1, phường T, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đang đi bộ trên cổ có đeo một sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Đ điều khiển xe máy đi ngược chiều áp sát về phía bên trái rồi dùng tay trái cướp sợi dây chuyền trên cổ chị Mến rồi tăng ga nhanh chóng tăng ga chạy thoát về hướng thành phố Vinh. Sau đó Đ đi đến cửa hàng vàng ở huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) bán cho người đàn ông không quen biết giá 20.000.000 đồng. Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Vinh, kết luận: 01 sợi dây vàng trên dây có 01 mặt bằng vàng (vàng ý) tổng trọng

lượng 07 chỉ đã qua sử dụng có trị giá 25.851.000 đồng (hai mươi lăm triệu tám trăm năm mươi mốt nghìn). Hiện tài sản trên không thu hồi được. Ngày 08/8/2021 chị Hóa là vợ bị cáo đã bồi thường cho chị Hoàng Thị M số tiền 3.000.000 đồng. Nay chị Hoàng Thị Mến yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 5.000.000 đồng.

Hành vi thứ 4: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 18/05/2021, Lê Sỹ Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honđa Wave Anpha màu đen bạc BKS 37 M1-604.38 chạy xe ôm đi từ thị trấn Nam Đàn đến thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua khu vực đường Hà Huy Tập thuộc phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Đ phát hiện bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1956, trú tại khối Tân Hòa, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đang đứng cho cháu ăn bên đường, trên cổ có đeo một sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Đ điều khiển xe máy đến gần bà T rồi nói chuyện: "Cháu ăn đi rồi chú cho súng bắn chim". Lợi dụng lúc bà T sơ hở, Đ dùng tay trái cướp sợi dây chuyền trên cổ bà T rồi tăng ga nhanh chóng tăng ga chạy thoát. Sau đó Đ đi đến cửa hàng vàng ở huyện Đ Thọ, tỉnh Nghệ An (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) bán cho người phụ nữ không quen biết giá 10.000.000 đồng. Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Vinh, kết luận: 01 sợi dây vàng trên dây có 01 mặt bằng vàng (vàng ý) tổng trọng lượng 03 chỉ đã qua sử dụng có trị giá 11.154.000 đồng (mười một triệu một trăm năm mươi bốn nghìn đồng). Hiện tài sản trên không thu hồi được. Ngày 01/8/2021 chị H là vợ bị cáo đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000 đồng. Nay bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 8.000.000 đồng.

Hành vi thứ 5: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 26/05/2021, Lê Sỹ Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honđa Wave Anpha màu xám đen BKS 37N7-9165 chạy xe ôm đi từ thị trấn Nam Đàn đến xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để giao gà. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, trên đường về khi đi qua đoạn đường Tuệ Tĩnh thuộc phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Đ phát hiện chị Lê Thị Đ – sinh năm 1962, trú tại thôn 1, xã H , huyện H T, tỉnh Thanh Hóa đang đi bộ cùng bạn, trên cổ có đeo một sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Đ điều khiển xe máy đi qua rồi vòng ngược lại áp sát về phía bên trái và dùng tay trái cướp sợi dây chuyền trên cổ Chị Đ rồi tăng ga nhanh chóng tăng ga chạy thoát. Sau đó Đ đi đến cửa hàng vàng ở thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) bán cho người phụ nữ không quen biết giá

2.200.000 đồng. Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết 200.000 đồng. Đến 18 giờ 30 phút ngày 28/5/2021 biết cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh đang điều tra nên Đ đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh xin đầu thú và khai nhận các hành vi phạm tội của mình. Đ giao nộp số tiền còn lại 2.000.000 đồng, 01 áo khoác nắng sọc ca rô màu trắng nâu, 01 chiếc mũ phớt màu nâu có in chữ ADIDAS, 01 đôi giày đen có đế màu trắng.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Vinh, kết luận: 01 sợi dây vàng trên dây có 01 mặt bằng vàng (vàng 9999) tổng trọng lượng 02 chỉ 07 phân đã qua sử dụng có trị giá 14.148.000 đồng (mười bốn triệu một trăm bốn mươi tám nghìn đồng). Hiện tài sản trên không thu hồi được. Ngày 01/8/2021 chị Hóa là vợ bị cáo đã bồi thường cho chị Lê Thị Đ số tiền 3.000.000 đồng. Nay Chị Đ yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 4.000.000 đồng.

Cáo trạng số 383/VKS - HS ngày 27/09/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP.Vinh truy tố Lê Sỹ Đ về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm c, d khoản 2 điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, d khoản 2 điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51BLHS xử phạt bị cáo Lê Sỹ Đ từ 4 năm tù đến 4 năm 6 tháng tháng tù.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu tài được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại…

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi dùng xe mô tô giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Lê Sỹ Đ thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 171 BLHS.

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự công cộng, trị an xã hội, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã bị xét xử, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này tuy không thuộc trường hợp tái phạm, tái phạm nguy hiểm nhưng thể hiện nhân thân xấu. Trong thời gian ngắn bị cáo sử dụng xe mô tô, thực hiện năm hành vi chiếm đoạt tổng số tài sản 77.061.000 đồng . VKS truy tố bị cáo theo điểm c, d khoản 2 điều 171 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì bị cáo đã nộp lại một phần tài sản nhằm giảm bớt tác hại của tội phạm, nhờ gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho những người bị hại nhằm khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, bị cáo đầu thú, gia đình có công với cách mạng (bố bị cáo là thương binh). Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt như đề nghị của đại diện VKS là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về dân sự: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không thu hồi được tài sản. Những người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cụ thể: Chị Trương Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng; chị Đinh Thị H yêu cầu bồi thường 8.000.000 đồng; chị Hoàng Thị M yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, chị Lê Thị Đ yêu cầu bồi thường số tiền 7.000.000 đồng. Xét yêu cầu của những người bị hại là phù hợp quy định pháp luật. Quá trình điều tra bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường mỗi người bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Những người bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại. Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên chấp nhận.

[4] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Honđa Wave Anpha màu đen bạc BKS 37M1-604.37 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honđa Wave Anpha màu xám đen BKS 37N7-9165 mà Lê Sỹ Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Lê Thị H (em gái) và của anh Lê Sỹ L (em trai) giao cho ông Lê Sỹ C (bố đẻ) quản lý. Việc Đ mượn sử dụng vào việc phạm tội ông C không biết. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho ông C nên miễn xét

Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà Đ bán dây chuyền của chị Đ mà có, Đ nộp lại hiện có tại Kho bạc Nhà nước. Chị Đ tiếp tục yêu cầu Đ bồi thường số tiền 4.000.000 đồng nên cần tuyên trả lại cho Chị Đ.

Đối với 01 áo khoác nắng sọc ca rô màu trắng nâu, 01 chiếc mũ phớt màu nâu có in chữ ADIDAS, 01 đôi giày đen có đế màu trắng đã qua sử dụng được xác định là tài sản của Đ. Tại phiên tòa Đ cho rằng số tài sản này đã cũ nên không nhận lại. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Sỹ Đ phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm c, d khoản 2 điều 171, điểm a, b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS; điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí xử phạt:

Bị cáo Lê Sỹ Đ 4 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/05/2021.

Về dân sự: Buộc bị cáo Lê Sỹ Đ phải bồi thường cho chị Trương Thị T số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng); chị Đinh Thị H số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); chị Hoàng Thị M số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); bà Nguyễn Thị T số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), chị Lê Thị Đ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Đối với 01 áo khoác nắng sọc ca rô màu trắng nâu, 01 chiếc mũ phớt màu nâu có in chữ ADIDAS, 01 đôi giày đen có đế màu trắng hiện có tại chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2021/391 ngày 29/9/2021.

Tuyên trả cho chị Lê Thị Đ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) hiện có tại kho bạc Nhà nước Nghệ An theo giấy nộp tiền số 002934 ngày 09/6/2021

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Sỹ Đ phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí HSST và 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) án phí DSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Hải Yến

Nơi nhận
-VKSND TP Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an TP Vinh
- Chi cục thi hành án dân sự TP Vinh
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu HS